

Số: 7254/KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV
ĐẾN

Số: 10.890

Ngày: 27/11/17

Chủ đề: Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (gọi tắt là Quyết định số 619/QĐ-TTg); Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (gọi tắt là Thông tư số 07/2017/TT-BTP), Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg trên địa tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (gọi tắt là Quyết định số 619/QĐ-TTg); Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (gọi tắt là Thông tư số 07/2017/TT-BTP), Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg trên địa tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh, tiêu chí 18.5 “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới theo Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí của tỉnh Quảng Ngãi về xã nông thôn mới, giai đoạn 2016 – 2020, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá thực trạng tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở để có giải pháp thúc đẩy, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc cải thiện điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết thủ tục hành chính, phát huy dân chủ ở cơ sở.

2. Yêu cầu

- Quán triệt về chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, nội dung quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

- Các nội dung, hoạt động đề ra bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của cơ quan, đơn vị, địa phương; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; đề ra các giải pháp triển khai cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các tiêu chí tiếp cận pháp luật gắn với thi hành các luật, văn bản pháp luật có liên quan

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan đến việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi thực hiện tiêu chí thành phần 18.5 về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Tiêu chí 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật của Bộ tiêu chí Quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trong Quyết định của UBND quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu UBND cùng cấp thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017-2018.

3. Quán triệt, phổ biến, thông tin truyền thông các quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, cộng đồng

a) Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2010 (Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh) và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới của tỉnh Quảng Ngãi (Quyết định số 711/QĐ-UBND).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về xây dựng xã, phường,

thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Thông tin, tuyên truyền đầy đủ nội dung, ý nghĩa của việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; Công Thông tin điện tử; bản tin của các cơ quan, đơn vị; hệ thống loa truyền thanh cơ sở và các hình thức phù hợp khác.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Báo Quảng Ngãi; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hướng dẫn thực hiện tiêu chí “Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” theo Bộ tiêu chí của tỉnh Quảng Ngãi về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện:

- + Quý IV/2017: Tổ chức Hội nghị tập huấn quán triệt, phổ biến quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- + Các năm tiếp theo: Chủ động tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm hoặc giải đáp vướng mắc theo yêu cầu triển khai nhiệm vụ trên thực tế.

d) Biên soạn các tài liệu về tiếp cận pháp luật để giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, chấm điểm, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo trách nhiệm và phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp “Bảo đảm thực hiện có hiệu quả tiêu chí bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật” gắn với triển khai Hiến pháp, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và công tác thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, các cơ quan, đơn vị có

liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí “Thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã”.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí “Phổ biến, giáo dục pháp luật” gắn với thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; các văn bản, chính sách về xây dựng, phát triển và củng cố mạng lưới thiết chế thông tin, văn hóa, pháp luật tại cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí “Hòa giải ở cơ sở” gắn với thực hiện Luật Hòa giải cơ sở và quy định về hòa giải ở cơ sở trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí “Thực hiện dân chủ ở cơ sở” gắn với thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các quy định về dân chủ ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

e) Triển khai các giải pháp, biện pháp thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành và UBND cấp tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thành phố; UBND cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo văn bản chỉ đạo, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

5. Các nhiệm vụ, hoạt động phục vụ việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật đề tư vấn, giúp Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức việc đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2017.

b) Tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã tự đánh giá, Chủ tịch UBND cấp huyện đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trước ngày 25 tháng 01 của năm liền kề sau năm đánh giá.

c) Đề xuất, triển khai các giải pháp khắc phục, cải thiện, thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên cơ sở kết quả đánh giá hằng năm, tập trung trọng tâm vào địa bàn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc có nhiều tiêu chí, chỉ tiêu đạt kết quả thấp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu, đề xuất UBND cùng cấp; UBND cấp xã tổ chức thực hiện theo sự chỉ đạo và ý kiến của UBND cấp trên.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả; chọn triển khai mô hình điểm cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện trách nhiệm của cơ quan chủ trì:

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các huyện,

thành phố; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm (định kỳ hoặc đột xuất).

b) Chọn điểm chỉ đạo (mỗi năm ít nhất 01 xã) để chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, triển khai mô hình điểm, gắn với phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020 kèm theo Quyết định số 2288/QĐ-BTP ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018-2020.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả và khen thưởng nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định, sơ kết năm 2018, tổng kết năm 2020.

d) Thực hiện đầu mối quản lý, theo dõi về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Bảo đảm nguồn lực và điều kiện cần thiết trong triển khai nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

a) Bố trí công chức quản lý, theo dõi thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức làm công tác tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2017-2020.

b) Đảm bảo cơ sở vật chất, kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp:

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ “Đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân” theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 và Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Hàng năm, lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kinh phí chi thực hiện Kế hoạch ở cấp tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo theo quy định. Đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

c) UBND các huyện, thành phố: Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện của địa phương; giao Phòng Tư pháp và chỉ đạo UBND cấp xã giao công chức Tư pháp-Hộ tịch làm đầu mối tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (6 tháng, 01 năm); kịp thời phản ánh và đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên: Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tới thành viên, hội viên; vận động thành viên, hội viên tham gia xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giám sát kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính; phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp và các cơ quan có liên quan trong thực hiện Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại kế hoạch này được bảo đảm, bố trí từ ngân sách Nhà nước và dự toán trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định

của pháp luật và quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và Quyết định số 40/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh quy định một số mức chi có tính chất đặc thù trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các cơ quan: Công an, Quân sự, BĐBP tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng nghiên cứu, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv547.



CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Phạm Trường Thọ